

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 05 /2019/HSST*

*Ngày: 25/01/2019*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng**

**Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Thịnh**

**- Ông Nguyễn Văn Lương.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Minh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS, ngày 15 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 15/01/2019 đối với bị cáo:

**Dương Bình M**, Sinh ngày: 27/3/1974; Nơi cư trú: Khối 3, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Kỷ T và bà: Trần Thị Hồng L (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Hoài T - hiện đã ly hôn; Con: có 01 con, sinh năm 2002; Tiền án: 02 tiền án, cụ thể: Ngày 28/6/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 30/2016/HSST. Thi hành án tại Trại giam Xuân Hà đến ngày 20/4/2017 chấp hành án xong hình phạt tù; Ngày 30/10/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 53/2017/HSST. Thi hành án tại Trại giam Xuân Hà đến ngày 10/5/2018 chấp hành án xong hình phạt tù. (Trị giá tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/5/2008 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định số 1288/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 18 tháng, chấp hành quyết định tại Cơ sở giáo dục Xuân Hà đến ngày 02/9/2009 chấp hành xong quyết định; Ngày 28/6/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 31/2011/HSST. Thi hành án tại Trại giam Nghĩa An đến ngày 22/11/2011 chấp hành án xong hình phạt tù (đã thi hành

xong Bản án); Ngày 14/5/2012 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định số 1374/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng, chấp hành quyết định tại Cơ sở giáo dục Hoàn Cát đến ngày 15/5/2014 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

\* **Người bị hại:** Chị Võ Thị T; sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trú tại: Tổ 01, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

\* **Người làm chứng:** Anh Đậu Đức H; sinh năm: 1983; Trú tại: Tổ 7, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Anh Lê Văn L; sinh năm: 1991; Trú tại: Tổ 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Anh Mai Xuân T; sinh năm: 1983; Trú tại: Trú tại: Tổ 7, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 17/11/2018, sau khi cùng ăn sáng và uống rượu ở khu vực cầu Sở Rượu thuộc phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Dương Bình M rủ anh Đậu Đức H đi tìm quán xăm hình thì H đồng ý. Do không có tiền nên M và anh H đi bộ đến quán cá cảnh Xuân Thành ở khu vực chợ Hà Tĩnh của anh Mai Xuân T để xin tiền thì anh T cho anh H 45.000 đồng. Sau đó, M và anh H đi bộ ra khu vực ngã tư giao nhau giữa đường L và đường N, thành phố H đón xe taxi đi đến một quán xăm hình ở đường N nhưng chủ quán không đồng ý xăm nên cả hai ra về, anh H thanh toán tiền taxi hết 25.000 đồng. M và anh H đi bộ lại ngã tư giao nhau giữa đường H và đường N đón xe taxi hãng Mai Linh, biển kiểm soát 38A-100.77 do anh Lê Văn L điều khiển chạy dọc theo đường H hướng đi Bệnh viện thành phố H để tiếp tục tìm quán xăm hình. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, M quan sát thấy quán T Spa ở đường H, thuộc phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh nên bảo anh L dừng xe lại. M xuống xe và bảo anh H ngồi trên xe taxi chờ còn M vào quán hỏi xem có xăm hình không. M vào quán gặp chủ quán là chị Võ Thị T và hỏi “Ở đây có xăm hình không?” thì chị T trả lời “Không, chú cần gì?”. M tiếp tục nói với chị T “Thế thì vào gội đầu và mát xa cho anh cái” rồi mở cửa vào phòng gội đầu. Chị T thấy trên người M có nhiều hình xăm và có mùi rượu nên không vào phòng mà đứng ở ngoài. Khi vào phòng, M thấy 01 chiếc túi xách nữ màu đỏ để trên giá đựng đồ và trong phòng không có ai nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Minh mở túi xách ra, bên trong có số tiền 3.992.000 đồng và lấy một nắm tiền (không xác định được là bao nhiêu) cầm ở tay rồi đi ra khỏi phòng. Khi M đi ra khỏi phòng, chị T thấy M cầm tiền ở tay thì đoán là tiền của mình nên hỏi M “Sao chú lấy tiền của cháu?” thì M nói “Tau thích thì tau lấy.

Tau lấy để trả tiền xe.”. Chị T liền giằng co số tiền trên với M và lấy lại được một số tiền (không xác định được là bao nhiêu) trên tay M còn M giật lấy được số tiền 207.000 đồng còn lại rồi bỏ chạy. Chị T đuổi theo thì M chạy lên xe taxi ngồi và bỏ số tiền 207.000 đồng vào túi quần rồi bảo anh L lái xe đi. Quá trình đi xe taxi, M không nói gì về việc vừa chiếm đoạt tiền của chị T với anh H và anh L. Khi đi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường H và đường N thuộc phường H, thành phố H, M xuống xe còn anh H tiếp tục đi xe taxi về khu vực cầu Sở Rượu, thành phố H và anh H thanh toán tiền taxi hết 20.000 đồng. Dương Bình M sau khi xuống xe tiếp tục đi bộ tìm quán xăm hình nhưng không có nên xin đi nhờ xe máy của một người đi đường đến khu vực cầu Sở Rượu gặp anh Đậu Đức H tiếp tục ngồi uống rượu với nhau. Chị Võ Thị T sau khi bị cướp giật số tiền 207.000 đồng đã trình báo sự việc với Công an phường T, thành phố H. Sau đó, Dương Bình M đã bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Tĩnh bắt giữ. Tại Cơ quan điều tra, M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp số tiền 207.000 đồng.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSTPHT ngày 15/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Dương Bình M về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Bình M từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Bình M hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bị hại Chị Võ Thị T khai nhận vào ngày 17/11/2018, chị T bị cướp giật số tiền 207.000đ. Hiện Chị T đã được nhận lại số tiền trên. Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

#### **[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên và cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

**[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:**

Tại phiên tòa, Dương Bình M khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/11/2018, tại quán T Spa ở đường H, thuộc phường T, thành phố H, Dương Bình M đã cướp giật số tiền 207.000đ của chị Võ Thị T để tiêu xài cá nhân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Dương Bình M phạm tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 của BLHS.

Trong vụ án này, có anh Đậu Đức H là người đi cùng xe taxi với bị cáo Dương Bình M, anh Lê Văn L là người lái xe taxi chở M đến quán T Spa. Xét thấy những người này không biết việc M cướp giật tài sản của chị Võ Thị T nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

**[3] . Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:**

Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” nay tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này là “Tái phạm” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự; Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, tại phiên Tòa người bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo nhiều lần bị Tòa án kết án, nhiều lần bị đưa vào cơ sở giáo dục nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà ra tù được một thời gian ngắn lại tiếp tục phạm tội. Qua đó, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần phải lên một mức án nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

**[4]. Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử Quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[5]. Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:** Về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với bị cáo Dương Bình M là thỏa đáng.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại chị Võ Thị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7]. *Về xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại bị cáo số tiền 207.000đ và đã trả lại cho người bị hại chị Võ Thị T là đúng quy định pháp luật.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự,*

Tuyên bố **Dương Bình M** phạm tội “**Cướp giật tài sản**”.

Xử phạt: **Dương Bình M 24 (hai mươi bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2018.

**Về án phí**: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Dương Bình M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu: HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Trần Quốc Dũng**

